

Bản án số: **161/2026/HS-ST**

Ngày: 10/4/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Thị Thu Hương**
- Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Đặng Như Hùng**
Bà Nguyễn Thị Thanh Loan

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang - Cán bộ Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 10/4/2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Hà Nội xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 147/2026/HSST ngày 24 tháng 03 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 165/2026/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo có lý lịch như sau:

1. Họ và tên: **Nguyễn Mạnh T**, sinh năm 1983; tại Hà Nội; CCCD số 001083006***; Giới tính: Nam; ĐKTT: Tổ 38A TT XNKLI, phường A, thành phố B; Nơi ở: số 1 hẻm 72/1/138 đường Nguyễn Trãi, phường A, thành phố B; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn T S (đã chết); Con bà Trần T H, sinh năm 1956. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Không.

Tiền án, tiền sự:

- Từ 2004 đến 2014 có 02 tiền sự: Đi cai nghiện bắt buộc 02 năm và Cố ý gây thương tích.

- Ngày 19/4/2007, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân (cũ) xử phạt 7 năm tù về tội Cướp tài sản. (Đã đóng án phí, Đã được xóa án tích).

- Ngày 08/5/2023, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân cũ xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. (Ra trại ngày 24/5/2025; Chưa được xóa án tích).

Bị đầu thú, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Doãn Việt C**, sinh năm 1982; tại Hà Nội; CCCD số 001082020***; Giới tính: Nam; ĐKTT và nơi ở hiện nay: số 220 đường Khương Đình, phường B, thành phố C; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Doãn Văn H ,

sinh năm 1952; Con bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1957. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba. Vợ: Nguyễn Diệu Huyền, sinh năm 1983; con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án tiền sự:

- Năm 2008, Công an phường Khương Đình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích.

- Ngày 29/01/2024 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Hà Nội có Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 09/2024/QĐ-TA thời hạn 18 tháng kể từ ngày 05/01/2024 đến ngày 05/07/2025.

- Ngày 24/9/2025, UBND phường Khương Đình có Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 518/QĐ-UBND trong thời hạn 02 năm kể từ ngày 24/9/2025.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 05 phút ngày 17/12/2025, Doãn Việt C điều khiển xe ô tô SantaFe, biển kiểm soát: 30H-158.33 đi trên đường Láng hướng đi Trường Chinh. Khi đi đến khu vực đèn xanh đèn đỏ đầu đường Láng thì xảy ra va chạm với xe ô tô khác nên đã được đưa về Công an phường Đồng Đa làm việc. Tại cơ quan Công an, C đã xin đầu thú về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại cơ quan điều tra, Doãn Việt C khai: Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 11 giờ ngày 17/12/2025, C sử dụng số điện thoại 0374721982 liên hệ với Nguyễn Mạnh T (sử dụng số điện thoại 0868998783) nhờ T mua hộ 200.000 đồng ma túy Heroin mục đích để sử dụng thì T đồng ý và hẹn đến phố Quan Nhân. Sau đó, C điều khiển xe ô tô đến khu vực trước số 8 ngõ 1 phố Quan Nhân, phường A, thành phố B gặp T và T đã đưa cho C 01 túi nilong nhỏ chứa ma túy Heroin, 01 xi xanh và 01 ống nước cất. C cầm ma túy và đưa tiền trả cho T nhưng T không lấy tiền và bảo cho C số ma túy. Sau đó, C điều khiển xe ô tô đến khu vực phố Yên Lãng phường A, thành phố B sử dụng ma túy trên xe ô tô. Sau khi sử dụng xong ma túy, C điều khiển xe ô tô đi ra khu vực đường Láng thì xảy ra va chạm giao thông.

Ngày 18/12/2025, Nguyễn Mạnh T đến Công an phường Đồng Đa xin đầu thú.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Mạnh T khai nhận như trên và khai: Sau khi được C nhờ mua hộ ma túy, T đã đi đến khu vực cầu Cống Mộc, phường A, thành phố B tìm và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy Heroin với số tiền 200.000 đồng. Sau đó T tiếp tục đi đến cửa hàng đầu ngõ 109 phố Quan Nhân mua 01 kim tiêm và 01 ống nước cất. Khi gặp C, T đã đưa cho C gói ma túy và số dụng cụ sử dụng ma túy mua được. Tuy nhiên, do là bạn bè quen biết lâu nên T không lấy tiền mua ma túy của C.

Tại bản Kết luận giám định độc chất số 1197/2025/KLGĐĐC-TTPY ngày 19/12/2025 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Hà Nội kết luận:

“Mẫu nước tiểu Doãn Việt C giám định có tìm thấy chất ma túy là Morphine.

Qua trao đổi với Trung tâm pháp y Hà Nội: “Theo sách Độc chất học, nhà xuất bản y học (2024), chương 5. Các chất ma túy, trang 119 có ghi “Ở môi trường nước heroin bị thủy phân dần thành monoacetyl morphin và morphin”.

Vậy, khi đối tượng sử dụng Heroin thì có thể chuyển hóa thành Morphine trong cơ thể.”

Đối với đối tượng bán ma túy cho T, tại Cơ quan điều tra T khai không biết tên tuổi địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

Vật chứng vụ án

Cơ quan điều tra tạm giữ được những đồ vật tài sản gồm:

- Tạm giữ của Doãn Việt C 01 điện thoại Iphone màu trắng cùng sim số 0374721982;

- Tạm giữ của Nguyễn Mạnh T 01 điện thoại Samsung A17 màu xám cùng sim số 0868998783.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSTX ngày 18/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Hà Nội đã truy tố:

1. Bị cáo Nguyễn Mạnh T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1, Điều 255 Bộ Luật hình sự.

2. Bị cáo Doãn Việt C về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Mạnh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo thừa nhận việc bị truy tố về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Doãn Việt C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, bị cáo thừa nhận việc bị truy tố về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Hà Nội tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đã nêu, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ như tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Mạnh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú; Tình tiết tăng nặng: Bị cáo tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T từ 42 tháng đến 48 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Bị cáo Doãn Việt C tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 256a; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Doãn Việt C từ 28 tháng đến 32 tháng tù về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ: 01 (một) điện thoại kiểu dáng Iphone màu trắng bị vỡ lưng. Đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng và nội dung bên

trong; 01 (một) điện thoại kiểu dáng Samsung. Đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng và nội dung bên trong.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ nhất mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng:

Các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Cơ quan điều tra; Kiểm sát viên; Viện kiểm sát nhân Khu vực 2 - Hà Nội trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo nhận tội, không người tham gia tố tụng nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ là hợp pháp.

[2]. Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa các bị cáo công nhận nội dung bản cáo trạng đã nêu là đúng. Qua xét hỏi và tranh luận các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, phù hợp với tang vật, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 11 giờ ngày 17/12/2025, Doãn Việt C liên hệ với Nguyễn Mạnh T nhờ T mua hộ 200.000 đồng ma túy Heroin mục đích để sử dụng thì T đồng ý. Sau đó, C điều khiển xe ô tô đến khu vực trước số 8 ngõ 1 phố Quan Nhân, phường A, thành phố B gặp T và thì được T cho 01 gói ma túy Heroin, 01 xi xanh và 01 ống nước cất để sử dụng. Sau đó, C điều khiển xe ô tô đến khu vực phố Yên Lãng phường A, thành phố B sử dụng hết số ma túy trên xe ô tô.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Mạnh T đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Hà Nội truy tố bị cáo để xét xử theo tội danh đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Doãn Việt C đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Hà Nội truy tố bị cáo để xét xử theo tội danh đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, làm gia tăng tệ nạn ma túy và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Bản thân các bị cáo là người trưởng thành, nhận thức rõ tác hại của ma túy đến sức khỏe và đời sống của con người, các bị cáo nhận thức được hành vi tổ chức, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do các bị cáo coi thường pháp luật nên đã vi phạm. Bản thân bị cáo C đã sử dụng trái phép chất ma túy từ nhiều năm trước, lần này bị cáo sử dụng ma túy loại Heroin và khi

giám định chuyển hóa thành Morphine trong cơ thể. Bị cáo T cung cấp ma túy loại Heroin, kim tiêm và ống nước cất cho C.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và đảm bảo răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo có hành vi đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo C không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo T có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Không

[4]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) điện thoại kiểu dáng Iphone màu trắng bị vỡ lưng. Đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng và nội dung bên trong của Doãn Việt C và 01 (một) điện thoại kiểu dáng Samsung. Đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng và nội dung bên trong của Nguyễn Mạnh T. Bị cáo T và C đã sử dụng điện thoại để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung công quỹ đối với 02 chiếc điện thoại trên.

[5]. Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Mạnh T, T khai không biết gì về nhân thân, lai lịch của đối tượng. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ xử lý nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét.

[6]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Tuyên bố: **Nguyễn Mạnh T** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh T **42** (bốn mươi hai) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2025.

[2]. Tuyên bố: **Doãn Việt C** phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Doãn Việt C **26** (hai mươi sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[3]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công quỹ: 01 (một) điện thoại kiểu dáng Iphone màu trắng bị vỡ lưng. Đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng và nội dung bên trong; 01

(một) điện thoại kiểu dáng Samsung. Đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng và nội dung bên trong.

(Vật chứng Theo Quyết định chuyển vật chứng số 18/QĐ-VKSKV2 ngày 18/03/2026 và tình trạng vật chứng như Biên bản về việc giao nhận vật chứng số 255 ngày 30/03/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 - Hà Nội).

[4]. Những vấn đề khác: Không.

[5]. Án phí và quyền kháng cáo:

Áp dụng: Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Mạnh T và bị cáo Doãn Việt C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Về quyền kháng cáo: Bị cáo T, C có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 2-Hà Nội;
- Công an phường;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Phòng THADSKV2-TP. Hà Nội;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Hương

